ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

GIỚI THIỆU

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, tiền thân là Trường Đại học Tổng hợp Huế, được thành lập theo Quyết định số 426/TTG ngày 27-10-1976 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sát nhập Đại học Khoa học và Đại học Văn khoa của Viện Đại học Huế trước đây (Viện Đại học Huế thành lập năm 1957). Năm 1994, theo Nghị định số 30/CP của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế, Trường Đại học Tổng hợp trở thành trường thành viên của Đại học Huế và được đổi tên thành Trường Đại học Khoa học.

SỨ MẠNG

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu cơ bản và ứng dụng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn và kỹ thuật - công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Trước những năm 1990, cùng với Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Tổng hợp Huế cũng là một trong những trường đại học uy tín của Việt Nam. Hiện nay, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế là một trong những trường đại học hàng đầu trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu tại miền Trung và Tây Nguyên. Trường luôn là lựa chọn ưu tiên cho những học sinh, sinh viên và học viên, nghiên cứu sinh muốn trở thành những nhà nghiên cứu, giảng viên, quản lý, lãnh đạo... thành công.

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế luôn nỗ lực đổi mới, tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về mọi phương diện của người học nói riêng và của xã hội nói chung.

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học có 13 khoa đào tạo, 06 phòng chức năng, 04 trung tâm và 01 viện nghiên cứu. Tổng số cán bộ, công chức, lao động là 387 người, trong đó có 39 Giáo sư và Phó Giáo sư, 83 Tiến sĩ và 149 Thạc sĩ. Khuôn viên của Trường có diện tích 3,7 ha; 09 tòa nhà được xây dựng với 92 phòng học đạt tiêu chuẩn, trong đó có 12 phòng được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại; 47 phòng thí nghiệm cơ bản, phòng thí nghiệm chuyên đề, phòng tư liệu và phòng bảo tàng; 08 phòng thực hành máy tính (gần 400 máy tính) và 01 thư viện trung tâm. Các phòng thí nghiệm được xây dựng hiện đại, thư viện có nguồn tài liệu bao gồm sách, báo, tạp chí... đáp ứng tốt cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của cán bộ, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh của Trường.

BAN GIÁM HIỆU

HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Võ Thanh Tùng

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Trần Ngọc Tuyền

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Hà Văn Hành

CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG

- Phòng Tổ chức và Hành chính
- Phòng Khoa học, công nghệ và Hợp tác quốc tế
- Phòng Đào tạo đại học và Công tác học sinh sinh viên
- Phòng Đào tạo Sau đại học
- Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng Giáo dục
- Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất

KHOA

- Khoa Toán học
- Khoa Công nghệ Thông tin
- Khoa Điện, Điện tử và Công nghệ Vật liệu
- Khoa Hóa học
- Khoa Sinh học
- Khoa Địa lý - Địa chất
- Khoa Môi trường
- Khoa Lý luận Chính trị
- Khoa Ngữ văn
- Khoa Báo chí - Truyền thông
- Khoa Lịch sử
- Khoa Xã hội học và Công tác xã hội
- Khoa Kiến trúc

CÁC TRUNG TÂM, VIỆN NGHIÊN CỨU

- Trung tâm Tin học
- Trung tâm Nghiên cứu Quản lí và Phát triển vùng Duyên hải
- Trung tâm Thông tin và Thư viện
- Trung tâm NC, CG công nghệ môi trường miền Trung
- Viện Nghiên cứu Hoạt chất sinh học

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

(tính đến tháng 01/2021)

Khoa chuyên môn	GS & PGS	TS	Th.S	Cử nhân	Khác	TC
Khoa Toán học	2	7	10	3		22
Khoa Điện, Điện tử và Công nghệ vật liệu	4	8	12	3		27
Khoa Công nghệ thông tin	4	8	12	3		27
Khoa Hóa học	9	5	10	2		26
Khoa Sinh học	4	9	7	1	1	22
Khoa Địa lý - Địa chất	4	7	10	2		23
Khoa Môi trường	3	4	7	2		16
Khoa Lý luận chính trị	1	9	15			25
Khoa Ngữ văn	2	8	14			24
Khoa Báo chí - Truyền thông	1	1	8	5		15
Khoa Lịch sử	4	6	13	2		25
Khoa Xã hội học và Công tác xã hội	1	4	16	4		25
Khoa Kiến trúc		7	15	2		24
Tổng cộng	**39**	**83**	**149**	**29**	**1**	**301**

SỐ LƯỢNG SINH VIÊN, HỌC VIÊN

(tính đến tháng 01/2021)

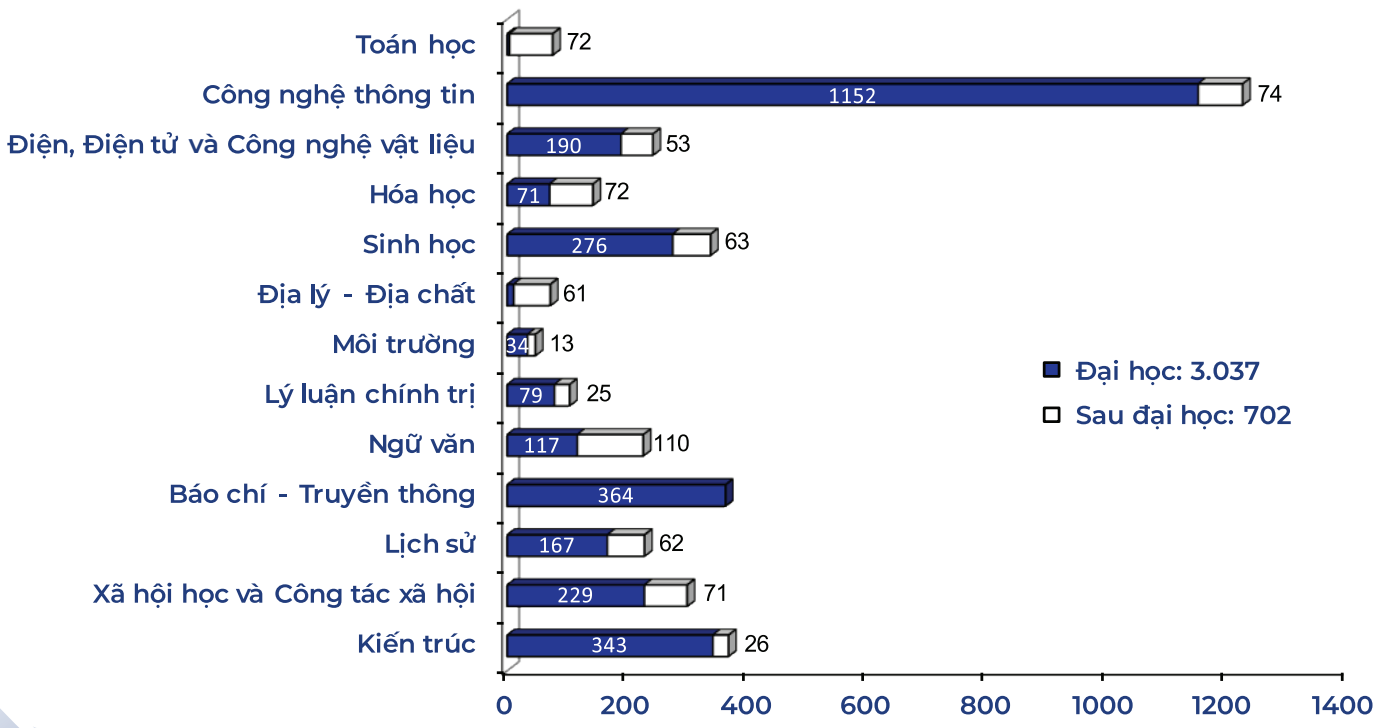

ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC

Trường Đại học Khoa học hiện đang đào tạo 16 chuyên ngành tiến sĩ, 23 chuyên ngành thạc sĩ và 23 chuyên ngành cử nhân, kỹ sư và kiến trúc sư.

	Đào tạo đại học - Sau đại học		
	Cử nhân (23)	Thạc sỹ (23)	Tiến sỹ (16)
Toán học	- Toán ứng dụng - Quản trị và phân tích dữ liệu	- Toán học - Toán ứng dụng	
Công nghệ thông tin	- Công nghệ thông tin - Kỹ thuật phần mềm	- Quản lý công nghệ thông tin - Khoa học máy tính	- Khoa học máy tính
Điện, Điện tử và Công nghệ vật liệu	- Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông (*)	- Vật lý chất rắn - Kỹ thuật điện tử	- Vật lý chất rắn
Hóa học	- Hóa học - Công nghệ kỹ thuật hóa học (*)	- Hóa học	- Hóa phân tích - Hóa hữu cơ - Hóa lý thuyết và hóa lý
Sinh học	- Công nghệ sinh học (*) - Kỹ thuật sinh học (*)	- Sinh học - Công nghệ sinh học - Sinh học thực nghiệm - Quản lý tài nguyên và môi trường	- Công nghệ sinh học - Sinh lý học thực vật - Quản lý tài nguyên và môi trường - Sinh lý người và động vật
Địa lý – Địa chất	- Kỹ thuật địa chất - Quản lý tài nguyên và môi trường	- Địa lý tài nguyên và môi trường - Kỹ thuật địa chất	- Địa chất
Môi trường	- Khoa học môi trường - Kỹ thuật môi trường (*)	- Khoa học môi trường	- Khoa học môi trường
Lý luận chính trị	- Triết học - Quản lí nhà nước	- Triết học	
Ngữ văn	- Văn học - Hán Nôm	- Văn học - Ngôn ngữ học	- Văn học Việt Nam - Ngôn ngữ học
Báo chí - Truyền thông	- Báo chí		
Lịch sử	- Lịch sử - Đông phương học	- Lịch sử Việt Nam - Lịch sử thế giới - Dân tộc học - Quản lý văn hóa	- Lịch sử Việt Nam - Lịch sử thế giới - Dân tộc học
Xã hội học và Công tác xã hội	- Xã hội học - Công tác xã hội	- Công tác xã hội	
Kiến trúc	- Kiến trúc (**)	- Kiến trúc	

(*) Đào tạo kỹ sư.

(**) Đào tạo kiến trúc sư.

CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU

Các hoạt động nghiên cứu của Trường được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực thuộc khoa học tự nhiên, công nghệ, kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn. Những hướng nghiên cứu trọng điểm bao gồm:

- Tác động của sự phát triển và biến đổi khí hậu đến môi trường, kinh tế và văn hóa;
- Văn hóa và xã hội Việt Nam dưới thời Nguyễn;
- Bảo tồn các di sản văn hóa, di tích lịch sử và kiến trúc của Huế.

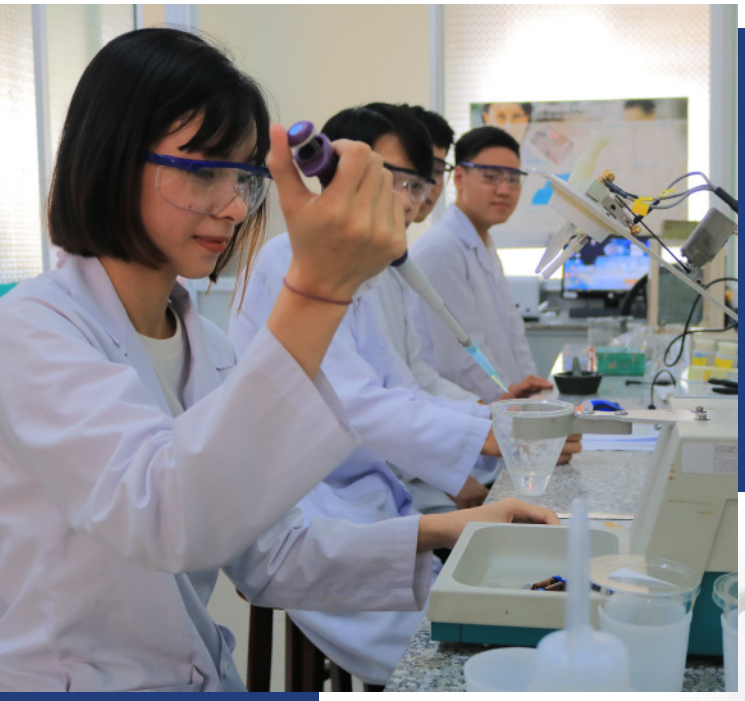

- Toán cơ bản và ứng dụng;
- Khoa học Vật liệu;
- Đa dạng sinh học và Công nghệ sinh học;
- Phân tích môi trường và Kỹ thuật môi trường;
- Quản lý Môi trường và Tài nguyên môi trường;
- Hợp chất thiên nhiên;
- Ứng dụng GIS và Viễn thám;
- Biến đổi khí hậu và Thích ứng biến đổi khí hậu,
- Quản lý chất thải rắn.

HỢP TÁC QUỐC TẾ

STT	Đất nước/ Lãnh thổ	Đối tác
1	Úc	Đại học Nam Úc
2	Pháp	Đại học Grenoble
3	Phần Lan	Đại học Diaconia Helsinki
4	Italia	Đại học Bách Khoa Marche
5	Nhật Bản	Đại học Shizuoka (Shizuoka University)
		Đại học Shizuoka (University of Shizuoka)
		Đại học Kumamoto
		Đại học Tokyo
		Đại học Tottori
		Đại học Waseda
		Viện Nghiên cứu môi trường quốc gia Nhật Bản - NIES
		Đại học Kyoto
		Đại học Okayama
		Đại học Hosei
		Viện Nghiên cứu Khoa học và Kỹ thuật Nara
		Công ty TOA Grout Kogyo
		Công ty Esuhai
		Tập đoàn Mitani
6	Hàn Quốc	Đại học Chonbuk
		Đại học Hoseo
		Đại học Inje
		Đại học Seoul National University
7	Lào	Đại học Savannakhet
8	Ba Lan	Đại học Warsaw
9	Đài Loan	Đại học Thành Công
		Đại học Đài Trung
10	Thái Lan	Đại học Bansomdejchaopraya Rajabhat
		Đại học Khon Kaen
		Khoa Kiến trúc, ĐH Chiang Mai
		Đại học Sakon Nakhon Rajabhat
		Đại học Ubon Ratchathani
		Viện Công nghệ Ladkrabang King Mongkut
11	Hoa Kỳ	Trường Khoa học Ứng dụng và Mỹ thuật, ĐH San José
		Trường Công tác Xã hội , Đại học Hawai'i Pacific

77 Nguyễn Huệ, Huế, TT. Huế, Việt Nam
+84 234 3823290 Fax: +84 234 3824901
husc@hueuni.edu.vn
facebook.com/husc.edu.vn
www.husc.hueuni.edu.vn